

Dự án “Thúc đẩy quản lý cộng đồng tại Việt Nam - PCM”

Nhà tài trợ: Cơ quan hợp tác và phát triển Thụy Sĩ (SDC)
Đơn vị thực hiện dự án: Trung tâm hỗ trợ phát triển vì Phụ nữ và Trẻ em (DWC)

Đối tác cùng thực hiện dự án:
Trung tâm hữu nghị cộng đồng Nam Định (NADICOFRIC)
Trung tâm nghiên cứu sáng kiến phát triển cộng đồng (RIC)
Trung tâm phát triển cộng đồng Quảng Bình (CDC)

TÀI LIỆU TẬP HUẤN

Quản lý cộng đồng

Cách tiếp cận và quy trình thực hiện

- 2012 -

Mục lục

Mục lục.....	2
Mục tiêu khóa tập huấn	3
Người dân địa phương đã nói gì về quản lý cộng đồng.....	3
Quản lý cộng đồng là gì	5
Cách tiếp cận của quản lý cộng đồng.....	7
Giá trị của quản lý cộng đồng.....	12
Quy trình thực hiện quản lý cộng đồng.....	13
Bước 1: Họp dân thảo luận về quản lý cộng đồng và bầu Nhóm nòng cốt.....	14
Bước 2: Nâng cao năng lực cho nhóm Nòng cốt	15
Bước 3: Nhóm Nòng cốt cùng người dân lập hồ sơ cộng đồng và lựa chọn các ưu tiên	15
Bước 4: Người dân thành lập các nhóm Cộng đồng.....	16
Bước 5: Xây dựng đề xuất tiểu dự án.....	16
Bước 6: Thẩm định và phê duyệt tiểu dự án.....	17
Bước 7: Thông báo tiểu dự án được phê duyệt tới người dân	18
Bước 8: Thực hiện theo dõi và giám sát tiểu dự án	18
Bước 9: Đánh giá tiểu dự án.....	18
Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý cộng đồng	19

Mục tiêu khóa tập huấn

Sau khóa tập huấn, các tham dự viên sẽ:

1. Hiểu khái niệm Quản lý cộng đồng;
2. Hiểu các lợi ích và các cách tiếp cận của Quản lý cộng đồng;
3. Hiểu quy trình thực hiện Quản lý cộng đồng.

Người dân địa phương đã nói gì về quản lý cộng đồng

- *Từ ngày thực hiện quản lý cộng đồng, tôi đã tự tin và mạnh dạn hẳn lên, tôi có thể chủ động trao đổi các khó khăn bức xúc và đóng góp sáng kiến của mình. Nhờ đó đời sống của gia đình tôi được cải thiện.”* – Chị Huệ - hộ nghèo thôn 11 xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.
- *“Dân chúng tôi từ xưa đến nay chỉ biết cầm cuốc, cầm dao. Bây giờ chúng tôi đã biết viết dự án. Mà tôi thấy viết dự án rất hay. Mình biết tìm hiểu khó khăn, tìm hiểu nguyên nhân, biết lập kế hoạch, sắp xếp, tổ chức, phân công công việc, tính toán chi tiêu nên mọi công việc được làm rất thuận lợi.”* – Ông Nguyễn Văn Biêng- xóm Lũng Hang, xã Mông Hóa, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình
- *“Các dự án cộng đồng đã góp phần nâng cao năng lực tự quản rất rõ cho bà con. Từ trước tới nay việc ai nấy làm, nay cả tập thể làm chung và cùng bàn bạc. Hơn nữa, mọi thứ đều được bàn bạc dân chủ, công khai, đặc biệt là về tài chính nên tính thống nhất của bà con cũng rất cao, tinh thần cố kết cộng đồng theo đó cũng ngày càng được nâng lên.”* – Ông Nguyễn Văn Hào – Tiểu khu 8, Phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- *“Chúng tôi cũng không ngờ chỉ với gần 9 triệu đồng dự án hỗ trợ mà dân chúng tôi có thể làm xong con đường bê tông dài 150m rộng 1,5m để phục vụ sản xuất và thu hoạch lúa cho cả xóm. Dân được bàn bạc và quyết định nên họ ủng hộ nhiệt tình. 100% các hộ gia đình trong xóm đã đóng góp công để làm đường. Bây giờ chúng tôi đã có thể dùng xe cải tiến để chở phân, mạ, thóc ...chứ không phải gánh bộ vất vả như trước nữa.”* – Bà Đặng Thị Hồng - xóm Đoàn Kết 1, xã Phúc Tiến, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình.

- *“Từ khi áp dụng quản lý cộng đồng, tổ dân phố chúng tôi đã chung tay giải quyết được nhiều khó khăn bức xúc, giúp đỡ nhau, vui hơn, và có thêm tình làng nghĩa xóm.”* – Ông Nguyễn Thanh Bình, tổ 28 Phường Trần Tế Xương, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

- *“Từ khi có quản lý cộng đồng, ở địa phương tôi có nhiều thay đổi tích cực, các dự án được thực hiện công khai, minh bạch, nhờ đó được người dân tin tưởng, tự nguyện đóng góp nguồn lực, hỗ trợ và hợp tác tốt hơn với cán bộ xã phường”* – Bác Nải – người dân ở Tiểu Khu 8, Phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

“Đây thực sự là một mô hình rất hợp lòng dân, hiệu quả và bền vững. Chúng tôi mong rằng quản lý cộng đồng sẽ được áp dụng cho các địa phương khác” – Ông Bùi Quang Động – Chủ tịch UBND Phường Trường Thi, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Quản lý cộng đồng là gì

«*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, giám sát và dân hưởng lợi*» là bản chất của quản lý cộng đồng

Quản lý cộng đồng” là một phương pháp quản lý mà ở đó người dân là chủ thể. Họ có quyền và biết cách xác định các vấn đề ưu tiên, biết cách lập kế hoạch, thực hiện, giám sát và đánh giá các hoạt động phát triển một cách công khai minh bạch và đảm bảo tính trách nhiệm. Quản lý cộng đồng chú trọng việc chính quyền lắng nghe tiếng nói của người dân và người dân có quyền và được tham gia vào quá trình ra quyết định tại địa phương. Khi áp dụng quản lý cộng đồng, người dân và chính quyền địa phương được nâng cao năng lực, nâng cao tính trách nhiệm xã hội, người dân gắn kết hơn với chính quyền, ảnh hưởng tích cực vào quá trình lập kế hoạch và ra quyết định, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên liên quan.

Quản lý cộng đồng bao hàm các quan điểm của Pháp lệnh dân chủ số 34/2007/PL-UBTVQH11 do Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 11 thông qua ngày 20 tháng 4 năm 2007 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2007.

“Khi thực hiện quản lý cộng đồng, chúng tôi cùng ngồi lại với nhau, bàn bạc và giải quyết các vấn đề mà chúng tôi quan tâm. Chúng tôi được phát huy quyền làm chủ và biến các ý tưởng của mình thành hiện thực.” – Bà Lê Thị Thúy Nhài- Xóm Đồng Lạc, xã Nam Phong, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Quản lý cộng đồng chú trọng rằng người dân, đặc biệt là người nghèo, không phải chỉ hưởng lợi hay tham gia vào một số hoạt động theo sự sắp đặt của bên ngoài, mà họ thực sự là **chủ thể**, tự giải quyết các vấn đề mà họ quan tâm theo cách của họ nhưng không vi phạm pháp luật. Nhờ đó, các nỗ lực trong quá trình giảm nghèo được thực hiện một cách **sáng tạo hơn, hiệu quả hơn, hiệu suất hơn** và trở nên **bền vững**. Quản lý cộng đồng cũng giúp người dân và chính quyền **có trách nhiệm hơn** với cộng đồng, với xã hội, với môi trường và với thế hệ tương lai. Ngôi nhà của họ không chỉ gói gọn trong mái nhà của gia đình riêng mà nó được mở rộng ra toàn bộ cộng đồng và toàn xã hội. Họ trăn trở hơn với các bức xúc trong xã hội, có ý thức hơn về ảnh hưởng của hành động của mỗi cá nhân, của mỗi cộng đồng đến xã hội và môi trường xung quanh.

Xóm Dụ 7a xã Mông Hóa, huyện Kỳ Sơn, Hòa Bình còn gọi là xóm Đồi. Cứ đến mùa khô là nước giếng cạn kiệt. Xóm có một cái giếng chung nhưng không đủ nước dùng. Người dân phải đi gánh nước. Người đi sớm thì có thể lấy thùng múc nước, nhưng người đi muộn phải múc từng gáo nước đổ vào thùng gánh về, mà nước thì vừa đục, lại vừa bẩn... Bao lâu nay, người dân vẫn sống trong cảnh thiếu nước như vậy mà không có cách nào giải quyết. Khi dự án Quản lý cộng đồng về xóm, người dân đã được họp bàn, phân tích hiện trạng, vấn đề bức xúc của xóm, cùng nhau bàn cách giải quyết. Họ đã thành lập nhóm cộng đồng, xây dựng tiểu dự án “Cải thiện nước sinh hoạt cho người dân trong xóm”.

Dự án hỗ trợ một nguồn tài chính nhỏ. Tiểu dự án của nhóm cộng đồng đã được thực hiện với sự tham gia của các hộ dân trong xóm và đã đáp ứng được khoảng 50% nhu cầu nước sinh hoạt cho các hộ gia đình. Người dân rất phấn khởi vì không còn cảnh chen nhau đi gánh nước mỗi khi mùa khô đến.

“Sau khi thực hiện xong tiểu dự án cộng đồng, chúng tôi thấy rõ lợi ích của quản lý cộng đồng. Dự án (PCM) chỉ hỗ trợ một số tiền nhỏ nhưng đã giúp chúng tôi biết cách họp bàn, thảo luận, và tổ chức thực hiện tiểu dự án một cách công khai minh bạch, nên đã huy động được đóng góp của dân cả về tiền của và công sức và tiểu dự án của chúng tôi đã được thực hiện rất thành công” – Ông Nguyễn Văn Hồi, xóm Dụ 7A, xã Mông Hóa, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình.

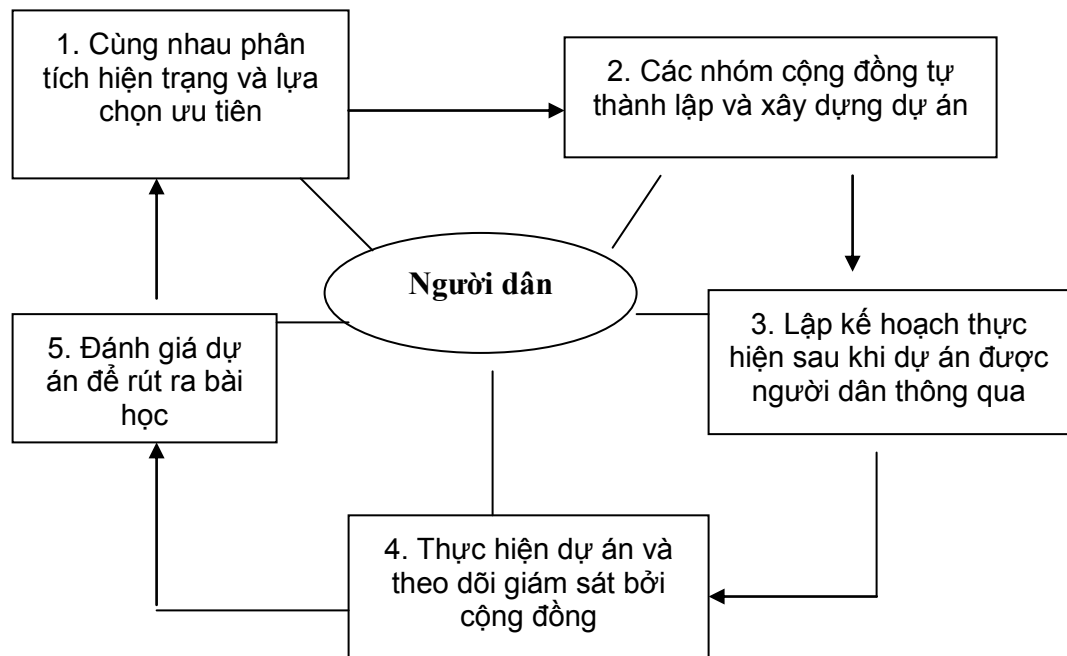
Cách tiếp cận của quản lý cộng đồng

Quản lý cộng đồng chú trọng cả ba cách tiếp cận: **dựa vào cộng đồng, dựa vào nguồn lực và dựa trên quyền.**

Dựa vào cộng đồng

Mọi quyết định của cộng đồng đều được đưa ra trên nguyên tắc đồng thuận có sự tham gia dân chủ của mọi thành viên cộng đồng.

Người dân thực sự làm chủ, là người ra các quyết định và quản lý toàn bộ chu trình dự án phát triển từ giai đoạn phân tích hiện trạng, lựa chọn các ưu tiên bằng phương pháp tham gia, xây dựng dự án, lập kế hoạch, thực hiện và giám sát, bàn bạc về biện pháp duy trì kết quả của dự án, đánh giá dự án để rút ra các bài học kinh nghiệm áp dụng cho các dự án tiếp theo.



Dựa vào nguồn lực

Mọi dự án của cộng đồng đều được xây dựng dựa trên nguồn lực thực tế mà cộng đồng có thể huy động. Chỉ như vậy các dự án cộng đồng mới khả thi.

Để đảm bảo tính bền vững, tạo tính sở hữu và tính trách nhiệm trong cộng đồng, quản lý cộng đồng thúc đẩy người dân không chỉ nhìn vào các bức xúc, các khó khăn mà còn tập trung vào phân tích **các điểm mạnh, các kinh nghiệm sẵn có và tiềm năng trong cộng đồng**, đề cao việc huy động các **nguồn nội lực và nguồn ngân sách** hiện có tại địa phương.

Các nguồn **nội lực** của cộng đồng gồm nhiều hình thức khác nhau: tiền mặt, công lao động và hiện vật do các thành viên đóng góp (đất đai, gỗ, gạch ngói, cát sỏi...)

Các nguồn **ngoại lực** mà cộng đồng cần chú ý huy động bao gồm sự hỗ trợ của Chính quyền, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, các nhà hảo tâm, các cá nhân có điều kiện và từ các nhà tài trợ quốc tế...

Trong quá trình thực hiện các dự án của cộng đồng, quản lý cộng đồng luôn chú trọng tới việc **sử dụng nguồn nhân lực sẵn có tại địa phương**, vừa tiết kiệm được chi phí với chất lượng công trình

đảm bảo, vừa tạo nguồn thu nhập cho người dân và nhờ đó người dân cũng được nâng cao năng lực.

Dựa trên quyền

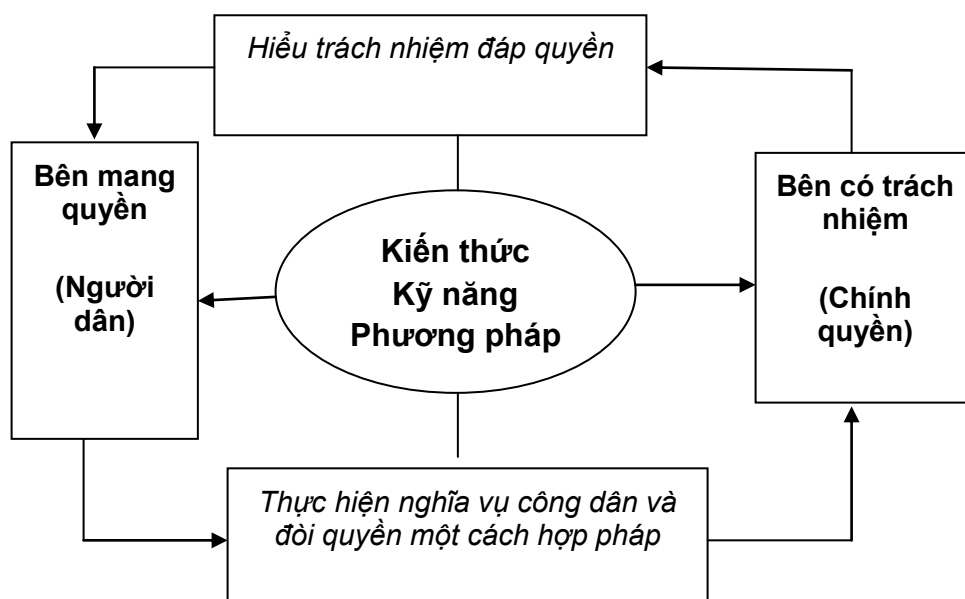
Người dân có rất nhiều quyền do Hiến pháp và các luật quy định. Các quyền đó bảo đảm không gian tự do để người dân sống và mưu cầu hạnh phúc. Mọi quyết định của cộng đồng đều nhằm thực thi các quyền này của người dân.

Quản lý cộng đồng lồng ghép các chuẩn mực, các nguyên tắc, các quy định của pháp luật vào quá trình lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch, tập trung vào **sự tham gia của người dân vào quá trình này và nâng cao năng lực cho cả người dân và chính quyền.**

Quản lý cộng đồng **khuyến khích đối thoại** giữa các bên để hiểu nhau và thay đổi theo hướng tích cực chứ không đối đầu.

Nhà nước ở Việt nam là « nhà nước của dân, do dân và vì dân », vì thế trong cách tiếp cận dựa trên quyền, người dân được xem là bên mang quyền đối với nhà nước và chính quyền là bên có trách nhiệm trước dân.

Quản lý cộng đồng tập trung vào thúc đẩy bên có trách nhiệm hiểu rõ nhiệm vụ đáp ứng quyền cho người dân và hỗ trợ người dân biết thực hiện các quyền hợp pháp của mình đồng thời hỗ trợ người dân biết và thực hiện nghĩa vụ của mình .



Quản lý cộng đồng chú trọng tới các vấn đề mà người dân đang phải đối mặt, đặc biệt tới các vấn đề của những người nghèo và những người dễ bị tổn thương, chú trọng giải quyết các bất công, bất bình đẳng và phân biệt đối xử.

Bốn trọng tâm của cách tiếp cận dựa trên quyền trong quản lý cộng đồng

- 1. Tập trung vào nhóm dễ bị tổn thương, chú trọng bình đẳng giới và chống phân biệt đối xử:*** Các hoạt động phát triển cần chú trọng vào các đối tượng thiệt thòi hoặc những nhóm người bị đẩy ra bên lề xã hội, bao gồm cả phụ nữ và trẻ em. Đây là nhóm người dễ bị tổn thương và quyền của họ dễ bị vi phạm.
- 2. Tập trung vào nguyên nhân của đói nghèo liên quan tới quyền của người nghèo:*** Đói nghèo có nguyên nhân là sự bất

công trong tiếp cận các nguồn lực công và có trách nhiệm của các bên liên quan trong việc đáp ứng quyền hợp pháp của người nghèo. Vì vậy các chương trình phát triển không nên chỉ tập trung vào cải thiện kinh tế, mà phải mở rộng khả năng đáp ứng các quyền của người nghèo, đặc biệt là quyền tham gia và lựa chọn, chú trọng đến nâng cao năng lực cho người nghèo để họ có thể thực hiện quyền của mình.

3. **Mối quan hệ giữa bên có trách nhiệm (chính quyền) và bên mang quyền (người dân):** Cộng đồng không thể phát triển khi mối quan hệ này không được hiểu đúng và thực hiện đúng. Thúc đẩy mối quan hệ này là thúc đẩy chế độ pháp quyền. Công cụ để thúc đẩy mối quan hệ giữa chính quyền địa phương và người dân chính là các chính sách và quy định pháp luật.
4. **Nâng cao năng lực:** Cả bên mang quyền và bên mang trách nhiệm đều cần có năng lực để thực thi vai trò của mình trong mối quan hệ nói trên. Cả hai bên đều cần được nâng cao năng lực nhằm bảo đảm mối quan hệ tốt đẹp bền vững và đúng pháp luật.

Giá trị của quản lý cộng đồng

Nhờ áp dụng quản lý cộng đồng mà các cộng đồng hiểu rõ nghĩa vụ và quyền của mình, có năng lực và trở nên tự tin hơn. Trong đó:

- Người nghèo và những người thiệt thòi được thực hiện các quyền của mình như được tham gia, được quản lý và được hưởng lợi trong các hoạt động dự án để cải thiện điều kiện sống cho họ;
- Các nguồn lực của cộng đồng được huy động dễ dàng hơn do các tài sản của cộng đồng được quản lý công khai, minh bạch và cộng đồng có niềm tin rằng nguồn lực sẽ được sử dụng một cách hiệu suất và hiệu quả;
- Nhờ hệ thống quản lý minh bạch, công khai, có sự tham gia và có tính trách nhiệm nên lòng tin và tính gắn kết trong cộng đồng tăng lên;
- Người dân trong cộng đồng phát triển năng lực tự quản, tự tin và được chính quyền địa phương thừa nhận và tin tưởng;
- Người dân là chủ thể, nắm vai trò ra quyết định, là người tự chèo lái để giải quyết các vấn đề kinh tế xã hội trong quá trình phát triển và giảm nghèo;
- Mang lại tính sở hữu cộng đồng một cách thực sự khi người dân tự thảo luận, tự đưa ra giải pháp giải quyết và tự quản lý nguồn lực. Nhờ đó các sản phẩm và dịch vụ trong cộng đồng được bảo quản và đảm bảo tính bền vững.

Đặc biệt, quản lý cộng đồng cũng tạo ra **mối quan hệ gắn kết giữa chính quyền địa phương và người dân**. Chính quyền địa phương và người dân chia sẻ thông tin với nhau nhiều hơn, có phương pháp đối thoại với nhau cởi mở hơn và hợp tác với nhau chặt chẽ hơn trong các hoạt động phát triển cộng đồng. Nhờ đó lòng tin của người dân đối với các cấp chính quyền cũng được cải thiện, **trách nhiệm xã hội** của người dân và chính quyền được nâng lên, họ có ý thức hơn với môi trường và thế hệ tương lai trong mỗi hành động của mình.

Quy trình thực hiện quản lý cộng đồng

Quản lý cộng đồng được thực hiện theo cách tiếp cận dựa vào cộng đồng (***xem sơ đồ trang 7***).

Các bước thực hiện Quản lý cộng đồng có thể được áp dụng một cách **linh hoạt và sáng tạo** tại từng địa phương.

Sau đây là **09 bước** mà dự án «***Thúc đẩy quản lý cộng đồng tại Việt Nam – PCM***» đã giới thiệu và áp dụng thành công ở các vùng dự án kể từ năm 2008:

Bước 1: Hợp dân thảo luận về quản lý cộng đồng và bầu Nhóm nòng cốt;

Bước 2: Nâng cao năng lực cho nhóm Nòng cốt;

Bước 3: Nhóm Nòng cốt cùng người dân lập hồ sơ cộng đồng và lựa chọn các ưu tiên;

Bước 4: Người dân thành lập các nhóm Cộng đồng;

Bước 5: Xây dựng đề xuất tiểu dự án;

Bước 6: Thẩm định và phê duyệt tiểu dự án;

Bước 7: Thông báo tiểu dự án được phê duyệt tới người dân;

Bước 8: Thực hiện theo dõi và giám sát tiểu dự án;

Bước 9: Đánh giá tiểu dự án.

Bước 1: Họp dân thảo luận về quản lý cộng đồng và bầu Nhóm nòng cốt

Chủ trì cuộc họp này thường là tổ trưởng hoặc trưởng thôn với sự hỗ trợ ban đầu của các cán bộ dự án. Toàn bộ đại diện các hộ dân trong thôn đều được mời tham dự (cần chú ý mời phụ nữ tham gia). Trong cuộc họp, người dân được thảo luận bàn bạc về mục tiêu, lợi ích và các nguyên tắc của quản lý cộng đồng. Sau đó họ bàn bạc về tiêu chí lựa chọn thành viên nhóm Nòng cốt (từ 10 đến 15 người tùy thuộc vào quy mô số hộ dân của từng tổ thôn) để đại diện cho họ đi tham dự các khóa tập huấn về các kỹ năng và phương pháp thực hiện Quản lý cộng đồng. Các tiêu chí để người dân lựa chọn thành viên nhóm Nòng cốt thường được đưa ra là: Tự nguyện, nhiệt tình và tâm huyết, có thời gian, có trình độ văn hóa (biết đọc và biết viết), đảm bảo số lượng nam và nữ cân đối, được người dân tín nhiệm...

Cuối cuộc họp, nhóm Nòng cốt họp với nhau để bầu chọn hai đến ba người điều hành nhóm gồm trưởng nhóm, kế toán và thủ quỹ. (Ở một số cuộc họp thôn, trưởng nhóm, kế toán và thủ quỹ nhóm Nòng cốt là do người dân có mặt trong cuộc họp trực tiếp bầu chọn.)

Bước 2: Nâng cao năng lực cho nhóm Nòng cốt

Để đảm bảo quản lý cộng đồng được thực hiện một cách có chất lượng và hiệu quả, nhóm Nòng cốt được tập huấn nhiều chủ đề nhằm trang bị cho họ các kiến thức và các kỹ năng cơ bản trong công tác phát triển như Pháp lệnh dân chủ cơ sở, các công cụ đánh giá nhu cầu có sự tham gia, kỹ năng thúc đẩy sự tham gia, phương pháp thiết kế dự án dựa trên khung logic, bình đẳng giới trong các dự án phát triển, kỹ năng huy động nguồn lực...

Bước 3: Nhóm Nòng cốt cùng người dân lập hồ sơ cộng đồng và lựa chọn các ưu tiên

Sau khi được tập huấn kiến thức, kỹ năng và phương pháp, nhóm Nòng cốt tự tổ chức họp dân để thảo luận về **các thông tin cơ bản** trong cộng đồng, ghi chép thành **Hồ sơ cộng đồng**. Trong hồ sơ cộng đồng có các thông tin như số hộ dân, thành phần dân tộc, số hộ nghèo, nguồn sinh kế, đặc điểm riêng của cộng đồng, các điểm mạnh, điểm yếu, các cơ hội và các cản trở quá trình phát triển cộng đồng, các khó khăn và các giải pháp... Các thông tin cơ bản này đều là kết quả thảo luận của người dân trong thôn bằng phương pháp tham gia. Việc cùng nhau xây dựng Hồ sơ cộng đồng sẽ giúp người dân hiểu sâu sắc hơn về cộng đồng và nâng cao trách nhiệm của họ với cộng đồng.

Một nội dung quan trọng và được người dân tham gia rất hứng thú trong cuộc họp này là việc lựa chọn các vấn đề ưu tiên cần được giải quyết trước. Bằng phương pháp động não, mỗi người dân sẽ tự liệt

kê các vấn đề ở cộng đồng mà họ muốn được giải quyết ngay. Sau đó các vấn đề này được tổng hợp thành danh sách trong đó mỗi vấn đề chỉ xuất hiện một lần. Các thành viên tham dự cuộc họp sẽ cho điểm các vấn đề (vấn đề nào bức xúc hơn sẽ được cho điểm cao hơn). Việc cộng điểm và xếp thứ tự ưu tiên các vấn đề căn cứ vào tổng số điểm được tiến hành công khai. Dựa vào danh sách thứ tự ưu tiên này và biết được số ngân sách tối đa được dự án hỗ trợ, kết hợp với phân tích khả năng huy động nội lực và từ các nguồn khác (chính quyền, doanh nghiệp, cá nhân...), người dân sẽ chọn ra từ ba đến năm vấn đề họ sẽ giải quyết trước thông qua các tiểu dự án.

Bước 4: Người dân thành lập các nhóm Cộng đồng

Ba đến năm nhóm Cộng đồng (tương ứng với ba đến năm vấn đề được bầu chọn) sẽ được tự nguyện thành lập để đại diện cho người dân xây dựng tiểu dự án nhằm giải quyết vấn đề mà nhóm mình quan tâm nhất. Mỗi nhóm Cộng đồng có từ 5 người trở lên, trong đó phải có nữ và đại diện các hộ thiệt thòi. Mỗi nhóm sẽ được ít nhất một người của nhóm Nòng cốt hướng dẫn và hỗ trợ toàn bộ quá trình xây dựng và thực hiện tiểu dự án

Bước 5: Xây dựng đề xuất tiểu dự án

Thành viên nhóm Nòng cốt họp các thành viên Nhóm cộng đồng mà mình phụ trách để hướng dẫn họ cách viết đề xuất tiểu dự án theo các nội dung chính của một Khung lô gic đơn giản. Đây là một quá trình người dân tự xây dựng năng lực cho nhau. Cán bộ dự án chỉ

đóng vai trò quan sát và hỗ trợ (khi cần thiết). Việc viết một tiểu dự án theo mẫu khung lô gic và hiểu được các khái niệm như mục tiêu, kết quả, chỉ số, hoạt động, giả định, rủi ro, tính bền vững, lập kế hoạch các hoạt động theo sơ đồ thời gian (gọi là sơ đồ Gantt) sẽ giúp các thành viên trong nhóm Cộng đồng thay đổi được cách nhìn nhận về một dự án phát triển, rằng không phải chỉ đơn giản là việc tiêu tiền mà phải có phương pháp tổ chức thực hiện một cách minh bạch, công khai để theo đuổi mục tiêu mà tiểu dự án đã đề ra.

Bước 6: Thẩm định và phê duyệt tiểu dự án

Các đề xuất tiểu dự án được phê duyệt bởi ban Thẩm định bao gồm toàn bộ các thành viên của Nhóm nòng cốt, đại diện hộ dân (trong đó có hộ thiết thời), đại diện chính quyền địa phương và cán bộ dự án. Dự án mời đại diện Chính quyền tham gia vào Ban thẩm định để họ cũng được nâng cao năng lực và hiểu rõ hơn lợi ích, giá trị của quản lý cộng đồng.

Việc thẩm định các tiểu dự án không xem xét lại vấn đề mà nhóm Cộng đồng muốn giải quyết, vì các vấn đề này đã được người dân lựa chọn ưu tiên như đã nói ở trên. Việc thẩm định thực chất là thảo luận và xem xét các tiểu dự án về việc tuân thủ các nguyên tắc cơ bản của quản lý cộng đồng như: Việc tổ chức thực hiện và xây dựng ngân sách có minh bạch hay không?, việc duy trì bền vững các thành quả như thế nào?... Nội dung từng mục theo mẫu của Khung lô gic được ban Thẩm định rà soát kỹ càng.... Tiểu dự án nào chưa đáp ứng nguyên tắc thì nhóm Cộng đồng phải chỉnh sửa lại và chờ phê duyệt vào dịp sau.

Bước 7: Thông báo tiểu dự án được phê duyệt tới người dân

Sau khi một tiểu dự án được ban Thẩm định phê duyệt, nhóm Nòng cốt có trách nhiệm thông báo với người dân và đảm bảo người dân nắm được các nội dung cơ bản của tiểu dự án (thông báo trong buổi họp dân nào đó, thông báo bằng loa đài hay niêm yết công khai).

Bước 8: Thực hiện theo dõi và giám sát tiểu dự án

Căn cứ vào biên bản phê duyệt tiểu dự án của ban Thẩm định, đối tác tại địa phương sẽ ký hợp đồng hỗ trợ với từng nhóm Cộng đồng và chuyển ngân sách cho nhóm Cộng đồng theo lộ trình thực hiện tiểu dự án. Việc tổ chức thực hiện, theo dõi giám sát tiểu dự án được thực hiện như mô tả trong bản đề xuất tiểu dự án. Các cán bộ dự án và nhóm Nòng cốt luôn sẵn sàng hỗ trợ và tư vấn về mặt kỹ thuật khi nhóm Cộng đồng cần (ví dụ tư vấn thủ tục ký kết hợp đồng với các bên cung cấp dịch vụ...).

Bước 9: Đánh giá tiểu dự án

Khi tiểu dự án hoàn thành, nhóm Nòng cốt sẽ tổ chức cuộc họp đánh giá việc thực hiện tiểu dự án với sự tham gia của tất cả bên liên quan, đặc biệt phải có các đại diện của người hưởng lợi. Đây là cơ hội tốt để từng nhóm Cộng đồng nhìn nhận lại các khó khăn thuận lợi và các bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình họ tự thực hiện tiểu dự án. Việc đánh giá tiểu dự án sẽ giúp cả người dân và lãnh đạo địa

phương nâng cao năng lực đồng thời hiểu sâu sắc hơn bản chất và lợi ích của quản lý cộng đồng.

Các nguyên tắc cơ bản trong quản lý cộng đồng

Trong khi thực hiện quản lý cộng đồng, các địa phương có thể linh hoạt và sáng tạo thực hiện từng bước (hoặc kết hợp các bước với nhau), nhưng một số các nguyên tắc sau cần được tuân thủ để đảm bảo các cách tiếp cận của quản lý cộng đồng :

1. Người nghèo và người thiệt thòi được tham gia và hưởng lợi;
2. Quá trình thực hiện tiểu dự án là quá trình nâng cao năng lực và trao quyền cho người dân;
3. Tiểu dự án phải có nhạy cảm giới và phát huy quyền tham gia của phụ nữ;
4. Có đóng góp của địa phương (chính quyền, người dân....) một cách hợp lý để đảm bảo tính sở hữu và tính bền vững;
5. Công khai, minh bạch và mang tính trách nhiệm (phân biệt rõ trách nhiệm giữa người dân và chính quyền) trong suốt quy trình thực hiện các dự án phát triển cộng đồng.